***PHÒNG GD &ĐT LỘC NINH***

***DANH SÁCH NHÓM 1***

1. ***Trần Văn Sáng – Tổ Trưởng***
2. ***Phan Thị Hiền***
3. ***Lê Thị Nguyên Khánh***
4. ***Lương Công Khánh***
5. ***Nguyễn Đình Thiện***
6. ***Hoàng Văn Đức***
7. ***Nguyễn Thị Phương Trang***

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN CÔNG NGHỆ, LỚP 6, THỜI GIAN 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **% tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | **Thời gian (phút)** |
| **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **Số CH** | **Thời gian** (phút) | **TN** | **TL** |
| **1** | **Nhà ở** | ***1.1 Nhà ở đối***  ***với con người*** | 5 | 7,5 | 3 | 9 | 1 | 10 |  |  | 8 | 1 | 26,5 | **60** |
| ***1.2. Sử dụng năng lượng trong gia đình*** | 1 | 1,5 | 2 | 6 |  |  | 1 | 5 | 3 | 1 | 12,5 | **25** |
| ***1.3 Ngôi nhà thông minh*** | 2 | 3 | 1 | 3 |  |  |  |  | 3 |  | 6 | **15** |
| **Tổng** | | | **8** | **12** | **6** | **18** | **1** | **10** | **1** | **5** | **14** | **2** | **45** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | |  |  |  |  |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | **70** | | | | **30** | | | |  | |  |  |

**KHUNG ĐẶC TẢ MÔN CÔNG NGHỆ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1**  **Nhà ở** | | 1.1 ***Nhà ở đối***  ***với con người*** | **Nhận biết:**  - Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở.  - Nêu được một số kiểu nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.  - Kể được tên một số vật liệu xây dựng nhà | 5 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Mô tả được các bước chính để xây dựng.  - Sắp xếp đúng trình tự các bước chính để xây dựng một ngôi nhà |  | 3 |  |  |
| **Vận dụng:**  -Xác định được kiểu kiến trúc ngôi nhà em đang ở |  |  | 1 |  |
| 1.2 ***Sử dụng năng lượng trong gia đình*** | **Nhận biết:**  - Trình bày được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả | 1 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Giải thích được vì sao cần sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả |  | 2 |  |  |
| **Vận dụng:**  - Đề xuất được những việc làm cụ thể để xây dựng thói quen sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả |  |  |  | 1 |
| ***1.3 Ngôi nhà thông minh*** | **Nhận biết:**  - Nêu được đặc điểm của ngôi nhà thông minh. | 2 |  |  |  |
| **Thông hiểu:**  - Mô tả được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh  -Nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh |  | 1 |  |  |
| **Tổng** | | |  | **8** | **6** | **1** | **1** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

**MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 6**

*( Thời gian 45 phút không kể thời gian giao đề)*

**I. TRẮC NGHIỆM:(7 điểm)**

**Hãy khoanh tròn vào đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:**

**Câu 1: [Vai trò của nhà ở:](https://hoc247.net/cau-hoi-nha-co-vai-tro-gi-qid289968.html)**

A. Là nơi trú ngụ của con người

B. Bảo vệ con người tránh khỏi những ảnh hưởng xấu của thiên nhiên

C. Là nơi đáp ứng nhu cầu của con người

D. Là nơi trú ngụ, đáp ứng nhu cầu, bảo vệ con người tránh khỏi những ảnh hưởng xấu của thiên nhiên

**Câu 2: Cấu tạo chung của ngôi nhà là:**

A. Phần móng và mái nhà B. Phần mái nhà và thân nhà

C. Phần móng, thân nhà, mái nhà D. Phần móng nhà và thân nhà

**Câu 3: Kiến trúc nhà nào em thường thấy ở khu vực thành thị:**

A. Nhà sàn B. Nhà bè.

C. Nhà ba gian D. Nhà chung cư

**Câu 4:** **Vật liệu nào sau đây có thể dùng để lợp mái nhà?**

A. Gạch ống B. Ngói

C. Đất sét D. Không vật liệu nào trong số các vật liệu kể trên.

**Câu 6:** **Phần nào sau đây của ngôi nhà có nhiệm vụ che chắn, bảo vệ các bộ phận bên dưới?**

A. Sàn gác B. Mái nhà

C. Tường nhà D. Dầm nhà

**Câu 7:** **Vật liệu xây dựng nào dưới đây khác các loại vật liệu còn lại?**

A. Gỗ B. Gạch

C. Ngói D. Xi măng

**Câu 8 : Các bước chính khi xây dựng nhà ở gồm:**

A.Thiết kế, chuẩn bị vật liệu. B.Vẽ thiết kế, xây tường, sơn, lợp mái

C.Chọn vật liệu, xây tường, làm mái. D.Thiết kế, thi công thô, hoàn thiện

**Câu 9: Việc sử dụng điện quá mức cần thiết có thể gây tác động:**

A. Cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên

B. Tăng lượng khí các-bo-nic trong không khí

C. Gây ô nhiễm môi trường

D. Cạn kiệt nguồn tài nguyên , tăng khí CO2, gây ô nhiễm môi trường

**Câu 10: Những việc làm nào *gây lãng phí* điện năng:**

A. Tắt đèn khi không sử dụng B. Mở tivi nhưng không xem

C. Bật máy lạnh ở nhiệt độ vừa phải D. Mở loa âm lượng đủ nghe

**Câu 11:** **Biogas (khí sinh học) là loại chất đốt mà người dân có thể tự sản xuất và sử dụng để đun nấu ở nhiều vùng nông thôn. Theo em, người dân ở nông thôn thu khí biogas từ hoạt động nào?**

A. Khai thác dầu mỏ B. Khai thác than đá

C. Ủ phân, ủ rác thải D. Chế biến gỗ

**Câu 12:Vật dụng nào sau đây phù hợp với ngôi nhà thông minh?**

A.Đèn tắt/ mở tự động. B.Quạt máy tắt, mở bằng công tắc.

C. Rèm cửa kéo tự động. D. Đèn tắt/ mở tự động và rèm cửa kéo tự động .

**Câu 13:Ngôi nhà thông minh có bao nhiêu đặc điểm?**

A.1 B.2 C.3 D.4

**Câu 14: Khói trong nhà bếp bốc lên, ngay lập tức chuông báo động vang lên là thể hiện đặc điểm nào sau đây của ngôi nhà thông minh?**

A.Tiện ích. B.An ninh, an toàn.

C.Tiết kiệm năng lượng. D.Thân thiện với môi trường.

**II. TỰ LUẬN: (3 điểm)**

**Câu 15**: **(2điểm)** Ở nơi em đang sống có những kiểu kiến trúc đặc trưng nào? Mô tả các khu vực chức năng trong ngôi nhà của em?

**Câu 16**: **( 1 điểm)** Gia đình em đã sử dụng tiết kiệm năng lượng chất đốt như thế nào?

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM**

**I. TRẮC NGHIỆM:(7 điểm)**

*(Mỗi câu đúng 0,5 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| Đáp án | D | C | D | B | B | B | A | D | D | B | C | D | D | B |

**II. TỰ LUẬN: (3 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | | |
| **Câu 15**: **(2điểm)** | \*Kể tên được 4 kiến trúc nhà ở đặc trưng ở khu vực em sinh sống:  -Nhà liền kề.  -Nhà biệt thự.  -Nhà ba gian truyền thống.  -Nhà sàn  \*Mô tả được một số khu vực chức năng trong nhà em đang ở:  -Khu vực sinh hoạt chung(Phòng khách): Đây là nơi gia đình em thường dùng để tiếp khách.  -Khu vực nghỉ ngơi(Phòng ngủ):...  -Khu vực nấu ăn(Phòng ăn):...  -Khu vực vệ sinh(Nhà vệ sinh:.... | **1đ**  **1 đ** |
| **Câu 16**: **(1 điểm)** | Gia đình em đã sử dụng tiết kiệm chất đốt là:  -Dùng nồi nhỏ khi sử dụng bếp gas  -Dùng kiềng chắn gió  -Điều chỉnh ngọn lửa khi đun nấu phù hợp với diện tích đáy nồi và phù hợp với món ăn.  -Tắt thiết bị ngay khi sử dụng xong | 0.25đ  0.25đ  0.25đ  0.25đ |